

Tiếng Việt **MỚI** và Tiếng Việt **TRUYỀN THÔNG**

Trần Văn Giang (Danlambao) – ... *Lịch sử đã chứng minh nhiều lần là cộng sản đi tới đâu thì gây giết chóc, băng hoại, phá hủy tàn hại đến đó: từ tâm linh, tình cảm, văn học, tình người, sinh mạng người vô tội... Tất cả những cái tốt, cái đẹp, cái lịch thiệp, cái hòa nhã vẫn minh dường như đã mất hết sạch. Cộng sản Việt Nam (CSVN) có tài thích “tự sướng” về mục “phá kỷ lục”; nhưng họ lại quên ghi lại cái thành tích đáng kể là chỉ trong một thời gian ngắn, kỷ lục 43 năm, tạm thời tính từ tháng 4 năm 1975, họ đã hủy hoại một nền văn hóa mà tổ tiên ta khổ công gây dựng trên 4000 năm!...*



Đời sống biến chuyển (*dynamic*) và liên tục thay đổi theo tiến hóa của văn minh và kỹ thuật. Ngôn ngữ cũng tự nó tìm cách thay đổi theo cho phù hợp. Những chữ gắn liền với lối sống cũ không còn thích hợp sẽ ít được dùng hoặc sẽ không được sử dụng nữa. Như vậy, đời sống (*living*) của Ngôn ngữ cũng gần giống như đời sống của con người: sinh ra, lớn lên, già đi và đến lúc sẽ chết. Chỉ khác là ngôn ngữ chết đi có thể sống lại; trong người chết thì không sống lại được. Thí dụ: Người Do thái đã hồi sinh từ ngữ (*a dead language*) Hebrew thành một sinh ngữ (*living language*) đang được dân Do thái sử dụng.

Trong ngôn ngữ, sự thay đổi là cần thiết. Trong từ điển Anh ngữ, một sinh ngữ rất phổ thông, có thêm chừng 750–800 chữ mới trong 1 năm (độ 2–3 chữ 1 ngày). Thay đổi để làm cho chữ nghĩa linh động và phong phú hơn là chuyện phải làm. Nhưng thực tế cho thấy trường hợp Việt ngữ (văn chương chữ nghĩa Việt cộng – “vi-xi”) từ sau 1975, riêng ở miền Bắc thì phải nói rõ hơn là từ sau ngày cộng sản cướp chính quyền – tháng 8 năm 1945 – đến nay, không thay đổi theo cái chiều hướng tốt đẹp và cần thiết đó. Mỗi lúc sự thay đổi càng thấy tệ hại hơn. Sau 1975, tiếng Việt bị bóp méo, sửa chữa bừa bãi mất chuẩn đến mức độ cần phải báo động.

Những chữ nghĩa quái lạ, hạ cấp, dung tục, mất dạy, du thủ du thực, lóng... thường chỉ được dùng ở chợ búa, đường phố hay trên bàn nhậu đã thấy xuất hiện đầu tiên ở miền Bắc rồi lan tràn vào miền Nam; bây giờ lan tràn ra cả hải ngoại trên văn viết của các báo chí (*print press*) và truyền thông (đài truyền hình, phát thanh...) dòng chính (*main streams*). Người Việt nói sai, viết sai, hiểu sai tiếng Việt một cách tùy tiện vô trách

nhiệm. Có một số “học giả thiệt” ở trong nước còn có “công sức” và can đảm đề nghị đòi hoàn toàn cách viết chữ Quốc ngữ thành một thứ tiếng gần như xa lạ ngay với người Việt. Thiệt tình!? (Xin xem thêm loại “Chữ Việt Mới” phá hoại chữ Quốc ngữ của “Gs Ts” Bùi Hiền ở phần Phụ Đính kèm bên dưới bài viết).

Tiếng Việt viết và tiếng Việt nói có hai cấp bậc khác nhau: Bác học và Bình dân. Loại bác học dùng để viết sách, để dạy học, làm văn hóa, nói chuyện một cách đứng đắn, nghiêm chỉnh; loại bình dân để nói chuyện bình thường hàng ngày trong các vấn đề xã giao, giữa bạn bè thân hữu, nơi chợ búa, đường phố không cần thiết phải nghiêm trang, khó hiểu... Bây giờ, ở trong nước Việt Nam, cái lằn ranh Bác học và Bình dân đó hình như không còn nữa (?) Đối với những người nông dân chân lấm tay bùn, thợ tay chân ít học thì không nói làm gì; ngay cả 600–700 tờ báo in, bao nhiêu diễn đàn, đài phát thanh, đài truyền hình dòng chính... đều đồng loạt sử dụng một thứ chữ nghĩa quái đản, kỳ cục, ngây ngô, buồn cười mà người ta còn gọi là “Văn hóa Đồ Đều.”

Lịch sử đã chứng minh nhiều lần là cộng sản đi tới đâu thì gây giết chóc, băng hoại, phá hủy tàn hại đến đó: từ tâm linh, tình cảm, văn học, tình người, sinh mạng người vô tội... Tất cả những cái tốt, cái đẹp, cái lịch thiệp, cái hòa nhã văn minh dường như đã mất hết sạch. Cộng sản Việt Nam (CSVN) có tài thích “tự sướng” về mục “phá kỷ lục”; nhưng họ lại quên ghi lại cái thành tích đáng kể là chỉ trong một thời gian ngắn, kỷ lục 43 năm, tạm thời tính từ tháng 4 năm 1975, họ đã hủy hoại một nền văn hóa mà tổ tiên ta khổ công gầy dựng trên 4000 năm!

Tôi muốn nhấn mạnh ở đây về sự phân biệt nổi bật giữa “Tiếng Việt MỚI” và “Tiếng Việt TRUYỀN THỐNG”. Tôi cố tránh dùng chữ “Tiếng Việt Chuẩn” bởi vì, cho đến ngày hôm nay, nước Việt Nam chưa có một “Viện Hàn Lâm” về ngôn ngữ, và chưa có “Nhà Ngôn Ngữ Học” nào có đủ thẩm quyền để đặt hay gọi tiếng Việt loại nào? Vùng nào? là “Chuẩn”. Trước khi CSVN cướp chính quyền (vào khoảng tháng 8 năm 1945) chữ Quốc ngữ với hình thức chính tả (như được dùng trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam và hải ngoại) đã tạm ổn định không có khó khăn gì đáng kể; ngoại trừ một ít vấn đề phương ngữ, thổ ngữ cần được bàn và thỏa thuận thêm về sau. Sự thành hình và tiếp tục thay đổi của chữ Quốc ngữ khởi sự từ năm 1632 (?) khi hai giáo sĩ người Bồ Đào Nha là Gaspar do Amaral và Antonio Barbosa đã sáng tạo ra cách dùng chữ La–tinh để ghi âm tiếng Việt, và sử dụng ký tự La–tinh, dựa trên các bảng chữ cái của nhóm ngôn ngữ La Mã (Roman – như mẫu tự A, B, C, D...), đặc biệt là bảng chữ cái Bồ Đào Nha, với các dấu phụ chủ yếu (Accent marks) từ bảng chữ cái Hy Lạp mà sau này được gọi là Chữ Quốc ngữ. Kế tiếp là giáo sĩ Alexandre de Rhodes (1591–1660) được coi là người có vai trò quan trọng nhất trong tiến trình cải tiến và hệ thống hóa một cách rất công phu chữ Quốc ngữ như chúng ta đọc và viết ngày hôm nay qua hai quyển sách Từ điển “An Nam – Bồ Đào Nha – Latin” (còn gọi là Từ điển Việt – Bồ – La) và “Phép giảng tám ngày” (một phần của Phúc âm Công giáo) bằng Quốc ngữ được xuất bản năm 1651 ở Roma.

Đến hôm nay đã trải qua trên vài trăm năm chữ Quốc ngữ trở nên khá vững vàng, mạch lạc và trong sáng.

Bây giờ cùng nhau nhìn lại một số chữ tiêu biểu của loại “văn chương mới” này của “vi-xi”:

A. Đổi chữ

1. Đổi mẫu tự trong một chữ

a) Y thành I

Trong tiêu mục này phải đề cập ngay đến vấn đề đổi “Y” (i dài) ra “I” (i ngắn).

Với thâm ý muốn phá hoại chữ Quốc ngữ “truyền thống” mà VNCH đã sử dụng rộng rãi trước 1975, vào ngày 30 tháng 11 năm 1980, Bộ Giáo dục CSVN ban hành một “Quy định” gọi là “Quy Định 1980” để làm cái gọi là “Nhất thể chữ I (ngắn)” có nghĩa là thay tất cả các chữ viết có mẫu tự “Y” (dài) thành ra “I” (ngắn); ngoại trừ khi chữ “Y” đứng một mình (như Y tế, Y hết, Y nguyên...) với mục đích (!) để “đơn giản cách viết(!)” (chứ không phải để phá hoại chữ Quốc ngữ nhĩ!)

Không cần phải nói thêm, “quy định” này có sai lầm và thiếu sót nghiêm trọng vì rất nhiều chữ có chứa mẫu tự “Y” nếu được thay thế bằng “I” nhìn và đọc rất ngớ ngẩn, khôi hài không chịu được. Sau đó Bộ Giáo Dục CSVN đã ban hành thêm vài “quy định” khác để sửa sai “Quy Định 1980” nhưng hầu hết các từ điển, sách giáo khoa, báo chí kiểm soát bởi đảng csvn ngay sau đó đã dùng đường lối “Nhất Thể i (Ngắn)” này một cách vô trật tự, bừa bãi hết thuốc chữa (!): “Chống Mĩ cứu nước,” “Thế kỉ,” “Kỉ luật,” “Thảm mĩ...” và CSVN rất lúng túng khi gặp các chữ có “Y” truyền thống khác như “Thủy tinh,” “Thanh Thúy,” “Mỹ Đình,” “Phú Mỹ Hưng”...

Nên biết, vấn đề Y–dài–và–I–ngắn chữ Việt truyền thống đã khá rõ rệt từ lâu rồi: “Ngoại trừ vài ngoại lệ, các chữ thuần Việt (Nôm) nhất là các chữ láy (như tỉ mỉ, li ti, kì kèo, kì cọ...) sẽ dùng “i ngắn”; riêng các chữ Hán hay Hán–Việt thì phải dùng “y dài” (như Hy vọng, Thế kỷ, Kỷ luật, Thảm mỹ, Công ty...)

b) C và K

Trường hợp thay đổi kỳ lạ giữa C và K này xảy ra vì “cha già” HCM (lúc đó boác còn lấy tên cha chung Nguyễn Ái Quốc) đã từng viết 3 chữ “Đường cách mạng” thành ra là “Đường khách mệnh (?)” trong những bài giảng của các lớp đào tạo cán bộ cộng sản Việt Nam tại Quảng Châu, Tàu. Voilà! Các cháu ngoan của boác cứ thế mà rập theo khuôn

ngu dốt dần dần của boác cho có vẻ chung lòng “kách mệnh” “kíu cuộc”: Chẳng hạn viết là Bắc Cạn là Bắc Kạn (nhưng tại sao các bác lại không viết là “Bắc Kạn” cho nó thống nhất với chữ Đắc Lắc?). Trong khi đó các chữ ùn tắc, lâm tặc, cát tặc... thì lại giữ nguyên mẫu tự “C” truyền thống ở mẫu tự cuối cùng? Thật là chuyện lủng củng, vớ vẩn, nhưc đầu đau bụng, không biết đâu là mà lẩn?

2. Đổi thứ tự của chữ kép

Dùng chữ cũ với nghĩa cũ nhưng lại đảo ngược chữ một cách không cần thiết để hợp thời trang với “kách mệnh, giải phóng”:

chối từ (nhưng không thấy đổi chữ “le lói” thành “lói le” lạ nhỉ?),
đảm bảo (nhưng vẫn giữ “thư bảo đảm?” là sao vậy?),
giản đơn,
kiếm tìm,
lớp trưởng,
nhóm trưởng,
triển khai,
xa xót.

3. Thay chữ cũ bằng chữ mới mà không cần biết có hợp lý hay hợp nghĩa không

a) Thay Chữ Nôm:

bú mồm (hôn môi),
đái tháo đường (tiểu đường),
đáng lòng (đau lòng),
đứng lớp (dạy học),
đuối nước (chết đuối),
kênh (băng tân, đài),
lái xe (tài xế): Cứ thử nói câu “Lái xe gặp lái xe rồi cùng nhau lái xe đi!!!”,
lệch pha (“Out of phase?” – lệch, không còn ăn khớp),
lính gái (nữ quân nhân),
lính Thủy đánh Bộ (Thủy Quân Lục Chiến/TQLC),
mặt bằng (diện tích),
máy bay lên thẳng (trực thăng),
múa đôi (khiêu vũ),
nhà ỉa (câu tiêu, nhà xí),
nổi cộm (nổi bật),
phượt (du lịch? Xin chào thua chữ này!),
thủy thủ gái (nữ thủy thủ),

tổ lái (phi hành đoàn),
tốp ca (hợp ca),
xưởng đẻ (nhà bảo sinh).

b) Thay Chữ Hán–Việt

bảo kê (bảo hiểm),
bồi dưỡng (hồi lộ? ăn thêm?),
cá thể (một con),
cảnh báo (báo động),
chất lượng (nhập nhòa lượng với phẩm, phẩm chất),
chuyên cơ (máy bay riêng – của Tổng thống),
cơ trưởng (phi công trưởng),
đại trà (nghe giống chữ Hán–Việt; nhưng tiếng Hán không hề có chữ này, quy mô),
động thái (chuyển động – VNCH không có chữ này),
đột biến (chợt thay đổi),
đột tử (chết bất tử),
dự báo (tiên đoán),
giáo án (bài soạn trước để dạy),
kinh điển (hay, đẹp – VNCH không hề có chữ này),
liên hệ (liên lạc), quan hệ (làm tình?),
ngoại hình (hình dáng bên ngoài),
nội thất (bàn ghế trong nhà),
nội y (đồ lót),
phi vụ (dịch vụ? nghe giống như một chuyến bay),

sự cố (nghe giống chữ Hán–Việt; nhưng tiếng Hán không hề có chữ quái gở vô nghĩa này. Tiếng Hán có “cố sự” là “chuyện cũ” mà thôi – trở ngại),

thể lực (sức lực),
thư giãn (nghỉ ngơi),

triều cường (là nước đi lên; chỉ là một nửa của Thủy triều. Thủy triều là “nước lên và nước xuống”),

truy cập (vào?), thuyết phục (rõ ràng),

tư duy (suy nghĩ),

tử vong (chết),

tuyến đường (đường),

Viện Da liễu (hoàn toàn không có nghĩa gì cả, hay là “Da cây Liễu?”).

B. Ghép chữ Hán và chữ Nôm

Nối nửa Hán nửa Nôm với nhau thành chữ kép rất kinh hoàng, không giống con giáp nào:

**cao tốc,
đa màu sắc,
múa đôi,
nữ nhà báo,
siêu bèo,
siêu kinh điển (?)
siêu lạ,
siêu mỏng,
siêu nhanh,
siêu rẻ,
siêu sao,
tăng tốc.**

C. Ghép chữ Hán–Việt với chữ Hán–Việt

Một cách câu thả chưa từng thấy:

**bảo lưu,
bảo quản,
giao hợp,
kích cầu,
kích hoạt,
lễ tân,
siêu mẫu,
tích hợp.**

D. Dùng lại chữ cũ

Sử dụng lại một số chữ “truyền thông” cũ đã không thấy sử dụng nữa trước 1975:

cơ ngơi (toàn bộ cơ sở, bất động sản),
xiển dương (phát huy).

E. Dùng trực tiếp chữ ngoại quốc một cách không cần thiết

băng rôn (bande de role),
bờ-lốc (blog),

casino (sòng bạc),
cờ-clip (clip),
gu (gout, sở thích),
gym (phòng tập thể dục),
hot (hot girl, hot boy),
lô-cốt (pháo tháp?),
ống tuýp (tube),
ô-tô (xe hơi),
pa-nô (panneau),
phây (facebook),
sốc (“shocked”),
teen (tuổi vị thành niên),
xả stress (làm bớt căng thẳng).

F. Dùng chữ ngoại ngữ phiên âm

Rất câu thả, tùy hứng, không có quy luật gì cả, không thể nhận ra được là cái gì khi cần phải tra cứu thêm:

Ác-Hen-ti-na (Nước Á Căn Đình ở Nam Mỹ – Argentina),
Bo (pourboire, Tips),
Ít-ra-en (Nước Do Thái – Israel),
Oa-sinh-ton (Thủ đô Hoa Thịnh Đôn của Hoa Kỳ – Washington),
Ốt-tra-lia (Nước Úc / Australia),
Quá Đát (outdated),
Top (đứng hàng đầu).

G. Dùng chữ lóng / chữ đường phố của giới giang hồ

bèo (rẻ),
cháy (hết),
chui (lén lút),
dao kéo (giải phẫu),
dỏm (giả),
gái (điếm),
ném đá (chỉ trích),
nhí (nhỏ bé, nhi đồng),
rò rỉ (tiết lộ),
săm soi (tìm hiểu),
ùn tắc (kẹt, nghẹt).

H. Dùng ngữ pháp sai lệch và rối loạn

1. Dùng danh từ thành tính từ

“Bức tranh nhìn rất ấn tượng?!”

“Chị ta sống rất hoàn cảnh?!”

2. Danh từ thành động từ

“Hôm nay khả năng trời không mưa?!”

“Tôi không cho anh em lên chức thì anh em tâm tư?!”

3. Tính từ thành động từ

“Anh cứ vô tư?!”

“Các đồng chí khẩn trương lên!”

4. Động từ thành danh từ

“Lãnh đạo đang sửa soạn cho đại hội đảng?!”

5. Trạng từ thành động từ

“Trời có khả năng mưa?!”

6. Giới từ thanh danh từ

“Trên bảo dưới không nghe!”

7. Dùng thừa (dư) chữ

**cặp đôi,
hành trình phá án,
rau xanh,
thể hình thể lực (sức vóc).**

8. Dùng chữ mất đầu

Cảng Hải Phòng (Hải cảng Hải Phòng),
Hầm Thủ thiêm (Đường Hầm Thủ Thiêm),
Phí (lệ phí),

Tuyển Việt Nam (Đội Tuyển Túc cầu Việt Nam).

9. Dùng chữ mất đuôi (dangling!)

căng (căng thẳng),

choáng (choáng váng),

làm móng (móng tay? móng chó? móng heo?),

nhập viện (vào nhà thương),

sư (sư đoàn),

thoát Trung (Trung Hoa? miền Trung?),

trung học chuyên (trung học chuyên ngành),

Xuất viện (ra nhà thương – viện bảo tàng? hay viện dưỡng lão?).

Lời cuối:

Tiếng Việt “**truyền thống**” hình thành qua hơn 300 năm (từ 1632 – Xin xem 2 bản Chữ Quốc ngữ của năm 1632 và 1700 chụp lại được kèm bên dưới bài viết này) đã khá ổn định, nhất là sự phát triển không ngừng, vượt bực để gần hoàn chỉnh trong vòng 100 năm nay. Tiếng Việt “**truyền thống**” đã thấm sâu vào đời sống và sự suy nghĩ của người dân Việt. CSVN hiện nay cố gắng áp dụng một cách khắc nghiệt chính sách “cải lùi” (không phải “cải tiến”) Tiếng Việt nhằm trong âm mưu phá hoại mà tôi tạm gọi là “Tầm Ân Dâu” (hay “Nồi Nước Luộc Éch” – dần mòn, âm thầm thôn tính toàn diện nước Việt Nam!) trong 60 năm cs cầm quyền ở Việt Nam cũng là một chính sách diệt chủng có hệ thống được hỗ trợ, giết giây, thao túng và áp lực trực tiếp bởi Tàu cộng (TC). Hiên nhiên, ở thế kỷ 21, thế giới không thể chấp nhận một sự xâm lăng Việt Nam của TC bằng bạo lực quân sự như các thời kỳ Bắc thuộc trong lịch sử. Tàu cộng biết điều đó, cho nên họ chỉ chủ trương xâm lăng nước Việt mà không cần phải bắn phát súng nào – “Bất chiến tự nhiên thành.” Nhìn cho rõ, TC nhắm vào việc tiêu diệt Tiếng Việt thì dân tộc Việt sẽ tự nhiên biến mất y như Học giả Phạm Quỳnh đã từng nhận xét mà bản thân tôi thấy không còn gì đích thực hơn: “**Tiếng Việt Còn thì Nước Việt Còn.**”

Chúng ta, 94 triệu người Việt, kể cả người Việt trong nước và hải ngoại, không thể nhắm mắt vô tình hay cố ý cố xúy cho chính sách ngu si tự diệt chủng này của CSVN. Hãy thức tỉnh trước sự phá hoại Tiếng Việt của CSVN dưới sự chỉ huy trực tiếp của Tàu cộng. Ít ra, 4 triệu người Việt đang sống ở các nước tự do trên thế giới có tất cả mọi cơ hội để không làm gì mà phải sợ cộng sản (vì bất cứ lý do gì). Chúng ta phải làm ngay cái gì đó để CSVN sợ – **Tuyệt đối không dùng chữ nghĩa “mới” đàn độn của “vi-xi”** dưới mọi hình thức chẳng hạn – trước khi dân số Việt Nam được nói tiếng Việt chỉ còn độ 4 triệu người trên hành tinh này?!

Đây không phải là lời tiên tri mà là một kêu gọi thật lòng!

Xin thành thật cảm ơn sự lưu tâm của quý vị. Vì tiền đồ của đất nước, xin rất mong mỗi người trong chúng ta cố gắng đóng góp một chút ít cho tương lai và sự trong sáng của Tiếng Việt để Tiếng Việt sống mãi thì Nước Việt sống mãi.

“Thượng đế hồi có thâu cho Việt Nam này!”

Một văn gốc tiếng Việt trong tài liệu (1632)

ciúm toi ẽ tlen blèi ciúm toi nguyẽn đ
Coác Cia trĩ đen. Bum í cia lam ciúm đét
i bẽi. Ciúm toi tlom cia rài cio ciúm toi hàn
Mà tha nẻ ciúm toi bàm ciúm toi ít tha kẻ
Lãi cẻ đẻ ciúm toi sa ciúm cám dỏ. Bèn c
n tai dũ.

Một Bản chữ Quốc ngữ năm 1632

Bản văn kinh Lạy cha 1700-1750²¹⁹

Chúng tôi lậy thiên địa chân chúa ở trên blời là cha
ôi. Chúng tôi nguyẽn danh [cha] cả sáng. Cuộc
tến. Vâng ý Cha [làm] dưới đất bằng trên blờ
Chúng tôi xin cha rày [cho] chúng tôi hằng ngày dù
Mà tha nợ chúng tôi bằng chúng tôi cũ tha kẻ
chúng tôi vậy. Xin chớ đẻ chúng tôi sa chung c
Bèn chữa chúng tôi chung sự dũ.

Một Bản chữ Quốc ngữ năm 1700



Phan Phu Đình

Xin quý vị lần lượt mở các “links” dưới đây để thấy cách dùng chữ “mới” bừa bãi từ trong nước ra đến hải ngoại.

1. [Bản tin của trang điện báo VNexpress \(trong nước\) đăng ngày 12/9/2017](#)

“35 năm sản xuất kèm móng cho doanh nghiệp Việt.”

– Móng gì vậy? Móng chó? hay Móng mèo? hay Móng ngựa?

2. [Bản tin của chương trình BBC Tiếng Việt đăng ngày 18/7/2018](#)

“Đội bóng Thái nhí ra viện dự họp báo.”

–Nhí? Mà ra Viện gì? Viện Bảo Tàng? hay Viện Dưỡng Lão?


3. [Bản Tin của đài VOA Tiếng Việt đăng ngày 25/7/2018](#)

“Vụ Vaccine dỏm TQ: 15 người bị bắt.”

– Dỏm? Giỡn hoài! Các bố ở đài cho con nhờ tí. Đài VOA chứ đâu có phải chợ cầu Ông Lãnh!

4. [Chữ Việt Mới – và Gs TS Bùi Hiền](#)

LUẬT ZÁO ZỤK
Điều 7. Qõn qũ zùq coq n'ả cườq và kơ sớ záo zụk xák; zay và họq tiếq nói, cũ viết kũa zãn tộk wiều số; zay qoại qũ.
1. Tiếng Việt là qõn qũ cin' wũk zùq coq n'ả cườq và kơ sớ záo zụk xák. Kãn kũ vào mục tiêu záo zụk và yêu kũy wẽ về nội zũq záo zụk, Wũ tươq cin' fũ kuy địn' việk zay và họq bũq tiếq nướk qoại coq n'ả cườq và kơ sớ záo zụk xák.
2. N'ả nướk tạo điều kiện để qũoi zãn tộk wiều số đũc viết kũa zãn tộk mìn' n'ả m zũ zĩn và fĩt huy bãn sắk v co họq sin' qũoi zãn tộk wiều số zẽ zàq tiếq wũ kiến v n'ả cườq và kơ sớ záo zụk xák. Việk zay và họq tiếq r tộk wiều số đũc wũk hiệq weo kuy địn' kũa Cin' fũ.
3. Qoại qũ kuy địn' coq cươq cin' záo zụk là qõn qũ đ coq zao zũk kuốk tẽ. Việk tổ cức zay qoại qũ coq n'ả zụk xák kãn dãm bảo để qũoi họq liên tũk và kớ hiệq
(Vi ám "nhờ" chưa có kí tự mới thay thế, nên trong v dùng kí tự ghép n' để biểu đạt).



–Záo Zụk kái kon kẹk zì! Kó fải là qũ Tàu qoại “Pingin” không hả “Xi thẩu” Puồi Hềng?!

08-08-2018

Trần Văn Giang

danlambaovn.blogspot.com



Mời đọc thêm

Tiếng Việt là một ngôn ngữ giàu đẹp và trong sáng, như Giáo sư Đặng Thai Mai đã viết: “Tiếng Việt, một biểu hiện hùng hồn của sức sống dân tộc. Tiếng Việt có những đặc sắc của một thứ tiếng đẹp, một thứ tiếng hay”. Tuy nhiên, do sự phát triển của công nghệ thông tin hiện nay, giới trẻ ngày càng “bóp méo” tiếng Việt đến phủ phàng.

Ngôn ngữ mới của người trẻ giảm thời gian nhấn bàn phím, nhưng lại ảnh hưởng đến văn phạm tiếng Việt và vô tình lãng quên những truyền thống tốt đẹp.

Chúng ta đang sống trong một xã hội phát triển cả về công nghệ lẫn các hình thức kinh tế khác. Chưa bao giờ cuộc sống lại có nhiều thay đổi như hiện nay, mọi nền tảng dường như bị lay động trước sự chuyển mình của nền kinh tế, xã hội.

Trước nhịp sống nhanh của kinh tế thị trường, các bậc cha mẹ không còn nhiều thời gian dành cho con cái, thế nên, họ quyết định bù đắp sự thiếu hụt tình cảm bằng cách thỏa mãn cho trẻ nhu cầu vật chất mà chúng đòi hỏi.

Những chiếc điện thoại thông minh được trang bị cho trẻ với mục đích học tập lại được dùng để truy cập mạng xã hội... hay đốt thời gian vào những trò chơi điện tử, đây là chưa kể nhiều người còn dùng nó như phương tiện để truy cập các trang mạng với nội dung xấu.

Cùng với các phương tiện hiện đại, người trẻ tự phát triển một loạt ngôn ngữ ‘tuổi teen’ dành riêng cho mình. Kéo theo đó là hệ thống ngôn ngữ, từ chữ viết đến tiếng nói đều được thay đổi sao cho phù hợp.

Với ngôn ngữ này, câu cú hay ngữ pháp tiếng Việt với họ không còn quan trọng nữa. Có những bài văn được viết lên, chúng ta không thể tưởng tượng nó là của học sinh cấp hai hay một sinh viên đại học.

Một số bạn trẻ hôm nay không còn giữ những chuẩn mực cả về ngôn từ lẫn lối sống. Họ không những làm biến dạng ngôn ngữ mà còn làm mất đi nét đẹp văn hóa truyền thống và cách ứng xử.

Với họ, cái thời của sự chuẩn mực trong giao tiếp ‘đi hỏi, về chào’, ‘gọi dạ, bảo vâng’... dường như đã xa rồi. Người trẻ tự đặt ra cho mình những quy ước đạo đức mới, không cần phải quá rườm rà như xưa, đơn giản ‘mọi thứ chỉ là tương đối’.

Vì thế, chỉ cần mọi thứ đều được phép thì họ sẽ làm mà không cần suy nghĩ quá nhiều. Dần dà, lối sống vội, sống gấp đã khiến người ta bỏ qua nét văn hóa, lịch thiệp cần thiết để thay cho sự suồng sã, vô tâm.

Phải chăng đó là cách thức mà người trẻ thể hiện khát vọng tự do hay chỉ là ước muốn có một cuộc sống dễ dãi, ngại hy sinh và kiếm tìm sự đơn giản?

Ngôn ngữ “MỚI” giúp các bạn giảm thời gian nhấn bàn phím nhưng lại phá hủy văn phạm tiếng Việt, lối sống cởi mở giúp chúng ta dễ giao tiếp nhưng lại lãng quên đi những truyền thống tốt đẹp.

Sự dễ dãi của ngôn từ và cách sống ấy sẽ đưa con người đến với lối sống vô kỷ luật, phá bỏ những rào cản của luật lệ, nội quy và chuẩn mực [tiêu chuẩn] đạo đức.

Dẫu ở thời nào thì việc ‘học ăn, học nói, học gói, học mở’ vẫn là bài học vỡ lòng và đều cần thiết cho mọi người. Dù ở môi trường nào thì nét đẹp nhân văn trong lời nói và cách hành xử ấy vẫn cần được lưu giữ.

Tôi nghĩ, những quy tắc hành xử của đạo đức truyền thống không lỗi thời mà chỉ là cách thức thể hiện của nó bị lạc điệu, khiến người trẻ cho nó là không cần thiết nữa.

Có thể, những chuẩn mực đạo đức và luân lý không còn được trân trọng nhưng các bạn trẻ nên nhớ, chính những điều ấy lại giúp xã hội được phồn thịnh và lương tâm con người được bình an hơn.

